

Số 135/BCHĐQT-SOFTECH

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 6 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN SOFTECH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400392263
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 30.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 15 Quang Trung, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0511.3810535
- Số fax: 0511.3810278
- Website: www.softtech.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Thành lập: Công ty cổ phần Softech tiền thân là Trung tâm Công nghệ Phần mềm Đà Nẵng, được thành lập từ ngày 08/11/2000 theo Quyết định số 120/2000/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng.
- Theo Quyết định số 8449/QĐ-UBND ngày 23/10/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, Trung tâm Công nghệ Phần mềm Đà Nẵng được cổ phần hóa trở thành Công ty cổ phần Công nghệ Phần mềm Đà Nẵng và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 0400392263 ngày 08/01/2008.
- Tăng vốn điều lệ: Tháng 4/2011, Công ty đã phát hành thêm cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng.
- Ngày 05/5/2011: Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần Softech.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Đào tạo nghề trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mỹ thuật đa phương tiện, tiếng Anh; Sản xuất và gia công sản phẩm phần mềm. Kinh doanh công cụ hỗ trợ.
- Địa bàn kinh doanh chủ yếu: Đà Nẵng và Hà Nội

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

+ Chi phí bán hàng:	254.381.311 đồng
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp:	4.618.088.206 đồng
+ Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	221.655.326 đồng

– Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành/KH giao
A	Kết quả sản xuất kinh doanh			
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	38,342,000,000	34,931,846,100	91%
2	Giá vốn hàng bán	34,412,000,000	30,906,327,237	90%
3	Lợi nhuận gộp	3,930,000,000	4,025,518,863	102%
4	Doanh thu tài chính	970,000,000	1,089,917,288	112%
5	Chi phí tài chính	0	21,311,308	
6	Chi phí bán hàng	150,000,000	254,381,311	170%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,300,000,000	4,618,088,206	107%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	450,000,000	221,655,326	49%
9	Thu nhập khác	160,000,000	173,832,829	109%
10	Chi phí khác	50,000,000	60,603,078	121%
11	Lợi nhuận khác	110,000,000	113,229,751	103%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	560,000,000	334,885,077	60%
13	Lợi nhuận sau thuế	560,000,000	334,885,077	60%
	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(12,392,751,611)	(12,617,866,534)	
B	Vốn điều lệ	30,000,000,000	30,000,000,000	
C	Tình hình trích lập các quỹ	0		
D	Một số chỉ tiêu phân tích tài chính	0		
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	1.461%	0.959%	
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	1.867%	1.116%	
E	Một số chỉ tiêu về lao động	0		
	Số lao động bình quân người	120	118	
	Thu nhập bình quân/đầu người/tháng (triệu đồng)	6.0	6.5	

			Phần mềm Đà Nẵng. + Từ tháng 5/2011 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Softech	
2	Vy Văn Việt	Phó TGD	- Ngày sinh: 10/10/1976 - Quốc tịch: Việt Nam - Quê quán: Quảng Ngãi - Địa chỉ thường trú: Căn hộ B42 Chung cư Lê Đình Lý, Lê Đình Lý, Đà Nẵng - Trình độ học vấn: Thạc sỹ - Trình độ chuyên môn: Công nghệ thông tin - Quá trình công tác: + 1999-2000: Công tác tại Công ty Phát triển Công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng + 2001- 2003: Chuyên viên Trung tâm Công nghệ Phần mềm Đà Nẵng + 2004-2007: Phó phòng Đào tạo Trung tâm Công nghệ Phần mềm Đà Nẵng + 2008-5/2009: Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lập trình viên Quốc tế, Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm Đà Nẵng. + 6/2009 đến 6/2013: Phó Tổng Giám đốc thường trực Công ty Cổ phần Softech.	0,08%
3	Ngô Thanh Tùng	Phó TGD	- Ngày sinh: 10/04/1980 - Quốc tịch: Việt Nam - Quê quán: Thái Bình - Địa chỉ thường trú: 493 Trần Cao Vân, Đà Nẵng - Trình độ học vấn: Đại học - Trình độ chuyên môn: Công nghệ thông tin	

DẤU
 CÔNG
 CỘNG
 SẢN
 VIỆT
 NAM

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. *Tình hình tài chính*

- a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	31,973,410,599	33,263,904,873	104%
Doanh thu thuần	34,660,572,058	34,931,846,100	101%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3,953,776,114)	4,025,518,863	
Lợi nhuận khác	(81,746,036)	113,229,751	
Lợi nhuận trước thuế	(8,664,853,087)	334,885,077	
Lợi nhuận sau thuế	(8,664,853,087)	334,885,077	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

- b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3.51	3,02	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	3.30	2,67	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.18	0,2	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.22	0,26	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	49.36	16,54	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.94	1,05	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0.25)	0,010	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0.33)	0,013	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0.27)	0,010	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh			

4.4. Duy trì và phát triển tốt các sản phẩm đào tạo đang có:

- + Lập trình viên quốc tế, Mỹ thuật đa phương tiện, Lập trình di động.
- + Đào tạo các khóa ngắn hạn cho các DN hiện đang là đối tác của Softech.
- + Mở rộng hoạt động đào tạo sang lĩnh vực tiếng Anh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2013 là năm Công ty gặp nhiều khó khăn và thách thức từ vấn đề thị trường cho đến vấn đề nhân sự.

- Công ty không còn các khách hàng của thị trường Mỹ và Nhật Bản. Trong khi đó, do ảnh hưởng của tình hình kinh tế nên thị trường trong nước cũng rất khó khăn.

- Về nhân sự, sự cạnh tranh nguồn nhân lực giữa các công ty trong nước với các công ty nước ngoài có chi nhánh tại Đà Nẵng rất khốc liệt và các công ty trong nước thường phải chấp nhận mất những người giỏi do các công ty trả lương rất cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2013, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực cố gắng để giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn, đặc biệt là Ban TGD đã có nhiều cố gắng trong việc mở rộng thêm các ngành nghề kinh doanh... Tuy nhiên kết quả vẫn chưa đạt được như mong muốn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2014, kế hoạch của HĐQT như sau:

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên của Công ty, đề xuất trình Đại hội các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Tiếp tục chỉ đạo và giám sát việc củng cố bộ máy tổ chức điều hành của Công ty tinh gọn và hiệu quả;
- Thông qua các giải pháp, biện pháp điều hành của Ban Tổng giám đốc về thực thi các kế hoạch và định hướng hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng thời tổ chức giám sát các tiến độ thực hiện của Ban Tổng giám đốc.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ ít nhất mỗi quý 1 lần để thảo luận, giám sát và thông qua các báo cáo kết quả hoạt động của Công ty để có chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Tổ chức các cuộc họp bất thường (có thể qua điện thoại) để xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ & tên	Chức vụ	Điều hành	Số CP nắm giữ có quyền biểu
-----	----------	---------	-----------	-----------------------------

Ngoài ra, HĐQT cũng đã thống nhất về việc thành lập Văn phòng đại diện của Chi nhánh tại Quảng Ninh để mở rộng và phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trong năm vừa qua, Hội đồng quản trị đã thực hiện khá tốt việc giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ & tên	Chức vụ	Điều hành Công ty	Số CP nắm giữ có quyền biểu quyết (cổ phần)
1	Nguyễn Quang Trung	Trưởng Ban	Không	60.000
2	Nguyễn Tường Huy	UV	Không	0
3	Lưu Thanh Thu	UV	Không	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong các cuộc họp, các ý kiến của các thành viên đưa ra đều được bàn bạc nhất trí trước khi gửi tới HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.
- Xem xét các báo cáo tài chính do Ban Tổng Giám đốc báo cáo hàng năm.
- Xem xét báo cáo của Công ty kiểm toán.
- Xem xét việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Tổng mức thù lao của HĐQT, BKS và Ban TGD năm 2013 là 975.310.000 đồng;
- b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và cổ đông lớn: Không
- c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không
- d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: BT

VI. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.
(Gửi kèm theo Báo cáo này).

Trân trọng.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

